TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/HSST
Ngày 24/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Lõi và ông Nguyễn Văn Đô;

Thư ký phiên toà: Ông Phan Văn Khải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tòa án nhân dân huyện Đắk Song mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2024/HSST, ngày 27 tháng 8 năm 2024; quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 27/2024/HSST-QĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Vũ Thị L, sinh năm 1980 tại Hải Dương; Trú tại: Bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh, tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; con ông Vũ Văn L1 (Đã chết) và con bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1954; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn H, sinh năm 1972 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008 và con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền sự: Không;

Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 23/8/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(theo Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST)*. Ngày 15/6/2023, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về sinh sống tại bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tại thời điểm bị cáo phạm tội ngày 30/01/2024, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam – có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Hoàng Văn M, sinh năm 1998 tại B; Trú tại: Bon Ding P xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Dao, tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm nông; con ông Hoàng Thông T, sinh năm 1976 và con bà Lý

Thị K, sinh năm 1977; bị cáo có vợ là H' Úc, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và có 01 con lớn nhất sinh năm 2008; tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/06/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã T, huyện Đ bắt quả tang Hoàng Văn M đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của Vũ Thị L thuộc bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Hoàng Văn M khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 30/01/2024 M đi kích cá cùng với Bùi Ngọc T1 (*bạn trai con gái của L*) sau đó cả 02 mang cá đến nhà Vũ Thị L, khi đến nhà L thì M đi tắm rồi lên nhà nằm nghỉ, còn T1 vào phòng ngủ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày M xuống nhà bếp, thấy L đang ở đây, M hỏi L "*cô L có biết chỗ nào lấy đồ không, lấy cho cháu một ít*" (*nghĩa là ma túy đá*) thì L nói "*để cô hỏi lại xem, nếu có thì cô báo lại*". M đi lên nhà khoảng 5-7 phút thì xuống lại bếp, thấy M xuống L gật đầu và không nói gì (*M hiểu là có ma túy đá*). M lấy số tiền 300.000 đồng trong túi quần, đặt trên mặt bàn đá tại nhà bếp rồi đi lên nhà. Khoảng 10 phút sau quay lại thì M không thấy 300.000 đồng đâu nữa, M thấy 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 01 lượng tinh thể chất rắn màu trắng (*M biết là ma túy đá*) và dưới gầm bàn để 01 chai nhựa (*chai nhựa nước giải khát trà xanh không độ*), 01 ống hút và 01 ống thủy tinh (*nỏ, nồi nấu đá*), M lấy bộ dụng cụ này để lên bàn đá, dùng tay đổ hết lượng ma túy đá bên trong bịch nilon vào trong nồi, dùng bật lửa khò đốt cho tan chảy lượng ma túy đá ra và hút, sau khi hút được 02 hơi thì say thuốc, không hút nữa. Số ma túy đá còn lại trong ống thủy tinh M để lại sử dụng cho lần sau. Khi cơ quan điều tra đang làm việc thì Vũ Thị L tự nguyện lấy trong viền lưng quần đang mặc 01 túi nilon loại zipper (*kích thước 06cm x 09cm*) miệng túi có viền đỏ, bên trong có 03 gói nilon chứa chất rắn màu trắng tinh thể và giao nộp cho cơ quan điều tra. Vũ Thị L khai nhận ngày 30/01/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên dùng điện thoại của mình gọi cho một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) mua 600.000 đồng thì người này đồng ý, người đàn ông hẹn để ma túy đá trong gói thuốc đặt ở cột điện ven đường liên thôn thuộc thôn F, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để L đến lấy, rồi bỏ tiền lại chỗ cũ để người này tự đến lấy. Vũ Thị L điều khiển xe máy hiệu Future màu trắng (*mượn của người bạn tên L2, nhà ở xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông*) đi từ nhà đến địa điểm lấy ma túy. Tại đây, Vũ Thị L thấy có một gói thuốc ngựa nâu ở dưới chân cột điện, L xuống xe nhặt gói thuốc mở ra thấy 01 túi nilon dạng túi zipper bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể đựng trong 03 túi zipper khác nhau, rồi Vũ Thị L lấy số ma túy này cất vào túi áo khoác đang mặc, đồng thời cầm 600.000 đồng (*03 tờ tiền, mệnh giá mỗi tờ 200.000 đồng*) nhét vào gói thuốc, đặt xuống vị trí cũ rồi quay về.

Thu giữ: 01 ống thủy tinh có hình dạng uốn cong, một đầu ống có dạng phình to, giống hình quả cầu bên trong có chứa chất rắn màu xám, 01 chai nhựa (*chai nhựa nước giải khát không độ*) trên nắp chai gắn một ống nhựa, 03 chiếc bật lửa đã qua sử dụng, 03 túi nilon bên trong chứa chất rắn màu trắng tinh thể, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s, màu hồng, gắn sim số 0382.254.680 đã qua sử dụng và số tiền 1.005.000 đồng của Vũ Thị L.

Qua test nhanh ma túy tại Trung tâm y tế huyện Đ xác định Vũ Thị L âm tính với chất ma túy loại Methamphetamine, Hoàng Văn M dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 95/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

Chất rắn màu xám bám dính bên trong 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong trong bì thư có ký hiệu 01gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là **0,1130** gam.

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nilon hàn kín được niêm phong trong bì thư có ký hiệu số 02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu lần lượt là **0,3630** gam, **0,2809** gam và **0,2477** gam.

H1 lại đối tượng giám định: Chất rắn màu xám bám dính bên trong 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong trong bì thư có ký hiệu 01 hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng là 0,1035 gam Methamphetamine; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nilon hàn kín được niêm phong trong bì thư có ký hiệu số 02 hoàn lại cơ quan trưng cầu có khối lượng mẫu lần lượt là 0,3360 gam, 0,2628 gam và 0,2237 gam (*theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 05/02/2024*).

Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy: 0,926 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh có hình dạng uốn cong, một đầu ống có dạng phình to, giống hình quả cầu, 01 chai nhựa (*chai nhựa nước giải khát không độ*) trên nắp chai gắn một ống nhựa, 03 chiếc bật lửa đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s màu hồng, gắn sim số 0382.254.680 mà bị cáo Vũ Thị L sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với xe mô tô hiệu Future màu trắng (*mượn của người bạn tên L2*). Vũ Thị L sử dụng phương tiện đi mua ma túy, L không nhớ địa chỉ cụ thể, không rõ nhân thân, lai lịch cũng như không nhớ đặc điểm, thông tin biển kiểm soát. Bị cáo L đã trả chiếc xe cho anh L2 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ không đủ thông tin, tài liệu để xác minh chiếc xe này, cũng như không đủ thông tin, nhân thân để triệu tập anh L2 đến làm việc nên không xem xét.

Đối với số tiền 1.005.000 đồng, bị cáo Vũ Thị L không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả cho Vũ Thị L.

Tại Bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-ĐS ngày 24 tháng 7 năm 2024 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Vũ Thị L và bị cáo Hoàng Văn M về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đăk Nông truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 19 giờ ngày 30/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã T, huyện Đ bắt quả tang tại nhà của Vũ Thị L thuộc Bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vũ Thị L đang tàng trữ trái phép **0,8916** gam ma túy, loại Methamphetamine. Hoàng Văn M đang tàng trữ trái phép **0,1130** gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích Vũ Thị L và Hoàng Văn M tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Vũ Thị L và bị cáo Hoàng Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Thị L và bị cáo Hoàng Văn M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng:

* Đối với bị cáo Vũ Thị L: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Thị L từ 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù đến 02 (H2) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/01/2024

* Đối với bị cáo Hoàng Văn M: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/6/2024

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1, Điều 46; điểm b, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cần tịch thu tiêu hủy: 0,926 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh có hình dạng uốn cong, một đầu ống có dạng phình to, giống hình quả cầu, 01 chai nhựa (*chai nhựa nước giải khát không độ*) trên nắp chai gắn một ống nhựa, 03 chiếc bật lửa đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s màu hồng, gắn sim số 0382.254.680 mà bị cáo Vũ Thị L sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với xe mô tô hiệu Future màu trắng (*mượn của người bạn tên L2*). Vũ Thị L sử dụng phương tiện đi mua ma túy, L không nhớ địa chỉ cụ thể, không rõ nhân thân, lai lịch cũng như không nhớ đặc điểm, thông tin biển kiểm soát. Bị cáo L đã trả chiếc xe cho anh L2 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ không đủ thông tin, tài liệu để xác minh chiếc xe này, cũng như không đủ thông tin, nhân thân để triệu tập anh L2 đến làm việc nên không xem xét.

Đối với số tiền 1.005.000 đồng, bị cáo Vũ Thị L không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả cho Vũ Thị L.

Phần tranh luận các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 30/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã T, huyện Đ bắt quả tang Hoàng Văn M đang tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của Vũ Thị L thuộc bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Hoàng Văn M khai nhận: Đến khoảng 17 giờ cùng ngày M xuống nhà bếp, thấy L đang ở đây, M hỏi L "*cô L có biết chỗ nào lấy đồ không, lấy cho cháu một ít*" (*nghĩa là ma túy đá*) thì L nói "*để cô hỏi lại xem, nếu có thì cô báo lại*". M đi lên nhà khoảng 5-7 phút thì xuống lại bếp, thấy M xuống L gật đầu và không nói gì (*M hiểu là có ma túy đá*). M lấy số tiền 300.000 đồng trong túi quần, đặt trên mặt bàn đá tại nhà bếp rồi đi lên nhà. Khoảng 10 phút sau quay lại thì M không thấy 300.000 đồng đâu nữa, M thấy 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 01 lượng tinh thể chất rắn màu trắng (*M biết là ma túy đá*) và M lấy bộ dụng cụ như 01chai nhựa

(*chai nhựa nước giải khát trà xanh không độ*), 01 ống hút và 01 ống thủy tinh (*nỏ, nồi nấu đá*), để lên bàn đá, dùng tay đổ hết lượng ma túy đá bên trong bịch nilon vào trong nỏ, dùng bật lửa khò đốt cho tan chảy lượng ma túy đá ra và hút, sau khi hút được 02 hơi thì say thuốc, không hút nữa. Số ma túy đá còn lại trong ống thủy tinh M để lại sử dụng cho lần sau. Tại phiên tòa, minh khai nhận bộ dụng cụ sử dụng ma túy này là của M. Khi cơ quan làm việc thì Vũ Thị L tự nguyện lấy trong viền lưng quần đang mặc 01 túi nilon loại Zipper kích thước 6cm x 9 cm miệng túi có viền đỏ, bên trong có 03 gói nilon chứa chất rắn màu trắng tinh thể và giao nộp cho cơ quan điều tra. L khai do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 30/01/2024 L đã mua ma túy của người đàn ông không rõ tên tuổi với số tiền là 600.000 đồng tại thôn F, xã T mục đích để sử dụng. Đã nộp cho cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 95/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

Chất rắn màu xám bám dính bên trong 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong trong bì thư có ký hiệu 01gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là **0,1130** gam.

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nilon hàn kín được niêm phong trong bì thư có ký hiệu số 02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu lần lượt là **0,3630** gam, **0,2809** gam và **0,2477** gam.

H1 lại đối tượng giám định: Chất rắn màu xám bám dính bên trong 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong trong bì thư có ký hiệu 01 hoàn lại cơ quan trưng cầu sau giám định có khối lượng là 0,1035 gam Methamphetamine; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói nilon hàn kín được niêm phong trong bì thư có ký hiệu số 02 hoàn lại cơ quan trưng cầu có khối lượng mẫu lần lượt là 0,3360 gam, 0,2628 gam và 0,2237 gam.

Hành vi của bị cáo Vũ Thị L và bị cáo Hoàng Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a).....

c) Heroine, C,Methamphetamine ……. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách về quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi mà các bị

cáo gây ra. Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong khoảng thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và căn cứ vào số lượng ma túy tàng trữ của từng bị cáo để xử mức hình phạt theo quy định.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Ngày 23/8/2022, bị cáo Vũ Thị L bị Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(theo Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST)*. Ngày 15/6/2023, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về sinh sống tại Bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Ngày 30/01/2024, chưa được xóa án tích và phạm tội về tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo L phạm tội trong trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo Vũ Thị L đã tự nguyện giao nộp số ma túy mà bị cáo tàng trữ trong người bị cáo khi chưa bị phát hiện đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên HĐXX cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối tượng người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho bị cáo Vũ Thị L, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên tách ra để tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với lời khai Hoàng Văn M cho rằng mua 300.000 đồng ma túy đá của Vũ Thị L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tiến hành đối chất giữa Hoàng Văn M và Vũ Thị L, tuy nhiên Vũ Thị L không thừa nhận hành vi bán ma túy cho M, không thừa nhận cho M sử dụng ma túy tại nhà của mình, không cung cấp dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Tòa án cũng đã tiến hành trả hồ sơ để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã làm văn bản số 790/CV-VKS-DS ngày 27/8/2024 về việc giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo L và bị cáo M về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có cơ sở để xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án này.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn M, Công an huyện Đ đã ra quyết định số 50/QĐ-XPHC ngày 27/6/2024 xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng.

[6] *Về vật chứng vụ án:* Đối với 0,926 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh có hình dạng uốn cong, một đầu ống có dạng phình to, giống hình quả cầu, 01 chai nhựa (*chai nhựa nước giải khát không độ*) trên nắp chai gắn một ống nhựa, 03 chiếc bật lửa đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s màu hồng, gắn sim số 0382.254.680 mà bị cáo Vũ Thị L sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu

bán sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 1.005.000 đồng, bị cáo Vũ Thị L không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả cho Vũ Thị L.

Đối với xe mô tô hiệu Future màu trắng (*mượn của người bạn tên L2*). Vũ Thị L sử dụng phương tiện đi mua ma túy, L không nhớ địa chỉ cụ thể, không rõ nhân thân, lai lịch cũng như không nhớ đặc điểm, thông tin biển kiểm soát. Bị cáo L đã trả chiếc xe cho anh L2 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ không đủ thông tin, tài liệu để xác minh chiếc xe này, cũng như không đủ thông tin, nhân thân để triệu tập anh L2 đến làm việc nên không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người đi làm thuê, không có nguồn thu nhập ổn định và trình bày điều kiện khó khăn nên HĐXX không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] *Về án phí:* Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị L và bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Đối với bị cáo L: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị L 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/01/2024.

* Đối với bị cáo M: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/06/2024.

2. *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 0,926 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 ống thủy tinh có hình dạng uốn cong, một đầu ống có dạng phình to, giống hình quả cầu, 01 chai nhựa (*chai nhựa nước giải khát không độ*) trên nắp chai gắn một ống nhựa, 03 chiếc bật lửa đã qua sử dụng.

Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s màu hồng, gắn sim số 0382.254.680 mà bị cáo Vũ Thị L sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại số tiền là 1.005.000 đồng, bị cáo Vũ Thị L không sử dụng vào việc phạm tội cho Vũ Thị L.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14.

Buộc bị cáo Vũ Thị L và bị cáo Hoàng Văn M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- THADS huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

ĐÃ KÝ

PHẠM VĂN QUÂN